

Bản án số: 22/2021/HS-ST  
Ngày: 26-01-2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THNH PHỐ HL, TỈNH QUẢNG NINH**

**- THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Bạch Bích.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Dích

Bà Hồ Thị Lan

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Ngọc Mai- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Kiên- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 420/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trịnh Thị Thu H, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1993 tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 2, khu Vĩnh H, phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trịnh Văn Th, sinh năm 1963 và bà Bùi Thị L, sinh năm 1971; có chồng là anh Nguyễn Ngọc C, sinh năm 1987 (đã ly hôn), chưa có con; Tiền án, tiền sự: Không; Là đảng viên dự bị Đảng Cộng sản Việt Nam- Đã bị đình chỉ sinh hoạt Đảng; Bị bắt giữ từ ngày 23/8/2020, hiện tạm giam- có mặt.

**\* Bị hại:** Anh Vũ Văn D, sinh năm 1996; nơi cư trú: Tổ 14, khu 7, phường C, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh (đã chết).

**\* Người đại diện hợp pháp của bị hại:**

Ông Vũ Văn C, sinh năm 1973 (là bố anh D); Bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1974 (là mẹ anh D); Chị Hoàng Thu H1, sinh năm 1996 (là vợ anh D); Điều đăng ký HKTT tại: Tổ 14, khu 7, phường C, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

*Đều có mặt tại phiên tòa.*

**\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Trịnh Văn Th, sinh năm 1963; nơi cư trú: Thôn L, xã Y, huyện Đ, tỉnh Quảng Ninh- có mặt.

**\* Người làm chứng:** + Anh Phạm Gia B, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 39, khu 4, phường Hồng Gai, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- có mặt.

+ Anh Phạm Việt Qu, sinh ngày 20/10/2003; Người đại diện hợp pháp của anh Qu: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977 (là mẹ anh Qu), cùng nơi cư trú: Tổ 44B, khu 4, phường C1, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Khắc Nhật A, sinh ngày 03/11/2003; Người đại diện hợp pháp của anh A: Bà Vũ Thị H, sinh năm 1978; cùng nơi cư trú: Tổ 40, khu 4, phường C1, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt.

+ Anh Ngô Qu D1, sinh năm 1995; nơi cư trú: Tổ 2, khu 8, phường C, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Thành Tr, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Tổ 8A, khu 5, phường Y, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh- vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Phạm Gia B là người yêu của Trịnh Thị Thu H và thường đến ở cùng H tại nơi H thuê trọ (tổ 8A, khu 5, phường Yết Kiêu, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh). Anh Vũ Văn D, Phạm Việt Qu có mối quan hệ anh em bạn bè thân thiết với anh B nên cũng thân quen với H. Tối ngày 22/8/2020, anh D, Qu đến quán của anh B (gần nơi H thuê trọ) và ngủ lại trông quán.

Vào khoảng 09 giờ ngày 23/8/2020, khi anh B đang ngủ tại phòng trọ của H, H phát hiện trong chiếc điện thoại Iphone của H cho anh B mượn sử dụng có tin nhắn của anh B với người yêu cũ. H ghen nên đã gọi anh B dậy cãi nhau. Do tức giận, H đã đập chiếc điện thoại này xuống đất. Trong lúc đang cãi nhau thì anh D gọi điện thoại đến, H nghe máy và nói cho anh D biết việc H và anh B mâu thuẫn. Anh D liền rủ Phạm Việt Qu xuống phòng trọ của H. Tại đây anh D và anh Qu can ngăn để H và anh B không xô xát với nhau. Anh D và anh Qu kéo H ra khỏi phòng trọ và đưa H lên đường phía trên của phòng trọ để tránh mặt anh B. Cùng lúc này anh Nguyễn Khắc Nhật A (cũng là bạn của anh B và H) đi qua, thấy vậy nên dừng lại hỏi han và biết chuyện vừa xảy ra. Khoảng 9 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi bình tĩnh lại, H cùng anh D, anh Qu, anh Nhật A xuống phòng trọ nói chuyện với anh B. H và anh B nói chuyện được một lúc thì lại tiếp tục to tiếng với nhau. Thấy anh B định xông lên đánh H thì anh Qu, anh Nhật A kéo anh B về đầu giường ngủ và giữ chặt anh B lại, còn anh D thì can ngăn H. Lúc này H nhìn thấy trên mặt bếp có một con dao nên nảy sinh ý định cầm con dao này để dọa anh B. H dùng tay phải cầm cán dao, mũi dao hướng về phía trước rồi quay người lại phía sau theo hướng từ phải sang trái. Ngay lúc đó anh D từ phía sau lao đến ôm H để can ngăn thì bị lưỡi dao trên tay H đâm vào mạn sườn trái làm anh D bị thương. Anh Qu thấy vậy chạy đến giật con dao trên tay H ra, vút trước cửa phòng trọ. Sau đó H cùng mọi người đưa anh D đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh nhưng đến 16 giờ 30 phút cùng ngày thì anh D tử vong tại bệnh viện.

Đến 22 giờ 15 phút cùng ngày, H bị bắt và tự nguyện giao nộp 01 bộ quần áo H mặc khi gây thương tích cho anh D gồm: 01 quần vải màu xanh dưới ống quần có dính máu và 01 áo phông màu trắng có dính máu rải rác.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định: tại phòng trọ của H đồ đạc trong phòng lộn xộn; cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ trước cửa chính ra vào 01 con dao lưỡi bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 04 cm có một lưỡi sắc,

đầu nhọn, cán dao bằng nhựa màu hồng dài 13cm, trên lưỡi dao có dính chất màu nâu đỏ nghi là máu và sợi lông ngắn màu đen, từ cửa phòng trọ ra ngoài Hnh lang có nhiều đám máu hình giọt.

Kết quả khám nghiệm tử thi xác định: Trên người anh Vũ Văn D có các thương tích sau: Ngực bụng: Đường rạch trước hai bên vị trí khoang liên sườn 7 có hai vết đặt ống dẫn lưu khoang màng phổi, vết mổ cấp cứu đường trắng giữa trên và dưới rốn dài 29cm, đã được xử lý khâu; Vùng hạ sườn trái cách đường giữa ngực 5,7 cm cách gót chân trái 110cm có vết thương hình cung, dây cung dài 11,6cm đã được xử lý khâu, cắt chỉ kiểm tra vết thương có kích thước (11,5x3,1)cm, bờ mép gọn, góc phía dưới bên ngoài nhọn hơn, hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới, đứt các cơ liên sườn, xương sườn số 6; Trong ổ bụng có khoảng 100ml dung dịch màu hồng; Rách cơ hoành trái dài 08cm; Rách bờ thùy gan trái kích thước (1x0,1)cm; Rách thủng bờ cong lớn dạ dày dài 09cm đã được xử lý khâu, có tụ máu quanh vết rách; Rách tụy đã được xử lý khâu; Thận trái đã được xử lý cắt bỏ; Các tạng khác không có gì đặc biệt; Ngón cái chân phải có vết xước da trên diện (2x1,2)cm.

Tại Bản kết luận giám định số 1186/KLGD ngày 26/8/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Nguyên nhân chết của anh Vũ Văn D là sốc mất máu cấp do vết thương hạ sườn trái thấu ngực, bụng gây thủng dạ dày, tụy, tĩnh mạch thận và thận trái. Trên tử thi anh D có hai thương tích mới do tác động của ngoại lực: Thương tích hạ sườn trái có hướng từ trước về sau, từ trái sang phải, từ trên xuống dưới và thương tích xước da ngón cái bàn chân phải có hướng từ trên xuống dưới.

Tại bản kết luận giám định số 1298 ngày 14/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Vết máu trên con dao thu giữ tại hiện trường và vết máu trên quần áo H giao nộp đều là máu của anh Vũ Văn D.

Quá trình điều tra bị cáo H thừa nhận vết thương trên vùng mạn sườn trái dẫn đến cái chết của anh D là do H gây nên. Tuy nhiên bị cáo không cố ý đâm anh D, bởi lẽ: Giữa bị cáo và anh D không có mâu thuẫn gì. Mục đích bị cáo lấy dao là để tự vệ, không cho anh B đánh bị cáo chứ không phải để đâm anh D. Tuy nhiên khi lấy dao thì bị cáo hoàn toàn không biết việc anh D từ phía sau lao đến ôm bị cáo đúng lúc bị cáo xoay người lại, vì vậy lưỡi dao trên tay bị cáo đã đâm vào anh D. Sự việc diễn ra quá nhanh, quá bất ngờ nên bị cáo cũng không kịp phản ứng. Đến nay bị cáo rất ân hận về hậu quả đã gây ra cho anh D, xin chịu trách nhiệm về việc làm của mình trước pháp luật, chỉ mong được gia đình anh D lượng thứ.

Quá trình điều tra anh Phạm Việt Qu có lời khai: ...Khi anh và anh D vừa đến phòng trọ thì thấy H và anh B đang chửi bới, giằng co nhau trong phòng. Anh và anh D cùng chạy vào can ngăn, anh D can anh B còn anh kéo H ra khỏi phòng và đi về phía cầu thang sắt để lên trên đường. Một lúc sau thì anh D cũng đi lên hỏi H đã bình tĩnh chưa, thì H trả lời anh D là đã bình tĩnh để xuống nói chuyện với anh B được rồi. Lúc này bạn anh là Nguyễn Khắc Nhật A đi qua, thấy mọi người đang đứng nói chuyện nên dừng lại xem, anh rủ Nhật A đi cùng H và anh D xuống dưới phòng nói chuyện với anh B. Sau đó tất cả mọi người cùng xuống phòng và đứng bên trong để H nói chuyện với anh B đang nằm trên giường. Hai người nói chuyện được khoảng 5 phút thì lại chửi nhau và lại lao vào đánh nhau ở giữa phòng. Anh và Nhật A can ngăn kéo anh B ra vị trí

giường ngủ còn anh D cũng đẩy H ra. Lúc này anh đang ngồi tì đè lên người anh B và nhìn về phía H ở phía đối diện (Nhật A cũng tì đè lên người anh B). Anh D đứng ở vị trí cạnh tủ đứng để quần áo, cách giường khoảng 02 mét. Bất ngờ H quay người chạy về phía khu vực bếp, anh D từ vị trí tủ đứng quần áo cũng chạy về phía H. H chạy đến mặt bếp thì quay người lại phía sau theo hướng từ phải qua trái, cùng lúc anh D chạy đến ôm H ở tư thế đối diện. Ngay lúc này anh mới thấy trên tay phải H có cầm một con dao dính máu. Anh chạy đến chỗ H và anh D, giằng con dao trên tay H vắt ra cửa phòng trọ. Sau đó anh, H và mọi người dìu anh D lên trên đường rồi đưa anh D đi cấp cứu... Do sự việc xảy ra rất nhanh và bất ngờ nên anh không rõ anh B và Nhật A có chứng kiến được hay không?

Anh Nguyễn Khắc Nhật A có lời khai: ...Tại phòng trọ, ban đầu anh B và H nói chuyện bình thường với nhau, nhưng khoảng 5 phút sau anh thấy hai người lại to tiếng cãi nhau, định lao vào đánh nhau. Anh và anh Qu cùng nhau đè ghì người anh B xuống giường, còn anh D ôm đẩy người H về phía cửa. Lúc này anh thấy anh B vẫn có thái độ tức giận nên gồng mình vùng dậy. Do anh B khỏe hơn anh và anh Qu nên đã vùng dậy được và đi xuống khỏi giường định lao về phía H. Thấy vậy anh tiếp tục dùng tay phải ghì chặt thân người anh B, lúc này anh quay mặt hướng về trong tường, lưng anh hướng về phía H, anh D. Khoảng 01 đến 02 giây sau, anh không nhớ chính xác vì rất nhanh, anh nghe tiếng anh Qu hô lên: anh ơi, anh D bị đâm rồi. Ngay sau đó anh quay mặt lại thì thấy anh D đang khom người, tay phải ôm mạn sườn trái từ từ quỳ gập người xuống đất. Lúc này anh Qu chạy tới chỗ H, giằng lấy con dao trong tay H rồi vắt ra sân nh....

Anh B có lời khai phù hợp với lời khai của H về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn giữa hai người và đã được các bạn đến can ngăn. Trong khi anh Qu và anh Nhật A ôm ghì anh trên giường thì anh D can đẩy H vào khu vực bếp, anh thấy anh D tiếp tục lao vào bếp ôm sát người để giữ H lại. Do bị khuất tầm nhìn nên anh chỉ thấy H quay người lại và anh D đứng đối diện sát người H thì từ từ khụy xuống đất. Anh Qu chạy vào giằng một vật gì đó vứt ngay cửa phòng trọ. Lúc này anh mới nhìn thấy đó là con dao và anh D bị thương là do bị H đâm trúng người. Anh khẳng định giữa H và anh D không có mâu thuẫn thù oán gì. Việc H cầm dao đâm vào người anh D là do vô tình trong lúc anh D vào can ngăn H.

Tại bản Cáo trạng số 401/CT-VKSHL ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố Trịnh Thị Thu H về tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị: Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh Thị Thu H từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng về tội “Vô ý làm chết người”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao; 01 quần dài; 01 áo phông.

Tại phiên tòa bị cáo H khai nhận về diễn biến hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố. Bị cáo rất ân

hận về việc mình đã vô ý gây ra cái chết cho anh D, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để có cơ hội sửa chữa sai lầm của mình, tHnh người có ích cho gia đình và xã hội.

Tại phiên tòa, những người đại diện hợp pháp của anh D trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, gia đình bị cáo H đã đến xin lỗi và bồi thường cho gia đình anh D. Xét thấy anh D bị thương dẫn đến tử vong là do lỗi vô ý của bị cáo, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất có thể, để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hnh vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố HL, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo H không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo H về việc sáng ngày 23/8/2020, H và người yêu là anh Phạm Gia B mâu thuẫn xô xát với nhau đã được các bạn là anh D, anh Qu, anh Nhật A can ngăn, nhưng anh B vẫn định đánh H. Trong lúc bức tức H nhìn thấy con dao ở bếp nên đã đến lấy, mục đích để dọa anh B. Khi H đang xoay người lại thì bất ngờ anh D từ phía sau lao đến ôm H để can ngăn nên con dao trong tay H đã đâm vào mạn sườn trái của anh D làm anh D bị thương dẫn đến tử vong là hoàn toàn phù hợp với lời khai của người làm chứng anh B, anh Qu, anh Nhật A về thời gian, địa điểm, diễn biến quá trình xảy ra sự việc; phù hợp với vật chứng thu giữ.

[3] Đánh giá các chứng cứ nêu trên, kết hợp với các chứng cứ, tài liệu đã được cơ quan điều tra xác minh, thu thập có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi; Biên bản thực nghiệm điều tra; Kết luận giám định số 1186/KLGD ngày 26/8/2020; Kết luận giám định số 1298/KLGD số 1298 ngày 14/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh..., thấy có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 23/8/2020, tại phòng trọ của bị cáo Trịnh Thị Thu H ở tổ 8A, khu 5, phường Yết Kiêu, thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh, trong lúc mâu thuẫn cãi nhau với người yêu là anh Phạm Gia B, bị cáo H đã cầm dao, xoay người lại định dọa anh B thì đã vô ý đâm trúng bạn là anh Vũ Văn D đang từ phía sau lao đến để can ngăn. Hậu quả anh D bị tử vong.

Hnh vi nêu trên của bị cáo Trịnh Thị Thu H đã phạm vào tội “Vô ý làm chết người” theo quy định tại khoản 1 Điều 128 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố HL truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật hình sự. Hành vi này đã xâm phạm đến quyền nhân thân của con người, cụ thể là quyền được sống của anh D, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm.

Tuy nhiên cũng xét thấy: Trước khi sự việc xảy ra, giữa anh D và bị cáo

có mối quan hệ quen biết, thân thiết. Vì là bạn chung của bị cáo và anh B nên khi biết hai người này đang cãi chửi nhau thì anh D đã đến để can ngăn. Khi mâu thuẫn giữa bị cáo và anh B lên cao, anh B định đánh bị cáo nên bị cáo đã lấy dao để dọa anh B, không cho anh B đánh bị cáo. Tuy nhiên khi đang trên đà xoay người lại thì bị cáo hoàn toàn không biết anh D đang lao đến ôm bị cáo từ phía sau nên theo quán tính lưỡi dao trên tay bị cáo đã đâm vào D. Như vậy, việc bị cáo gây thương tích cho anh D không phải là cố ý. Việc anh D bị thương dẫn đến tử vong là nằm ngoài ý muốn của bị cáo, bản thân bị cáo không có ý thức tước đoạt tính mạng của anh D.

Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; đã tác động để gia đình bồi thường cho gia đình anh Vũ Văn D, được gia đình anh D xin giảm nhẹ hình phạt; Bị cáo là ông Trịnh Văn Th là người có công với cách mạng, được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Trong thời gian bị tạm giam, bị cáo đã tác động để bố đẻ là ông Trịnh Văn Th đến xin lỗi và bồi thường cho gia đình anh D một cách kịp thời, thỏa đáng. Nay gia đình anh D không có yêu cầu gì thêm, ông Thanh cũng không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền đã bồi thường nên không đề cập giải quyết.

[6] Về vật chứng: 01 (một) con dao là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu hủy; 01 (một) quần dài màu xanh và 01 (một) áo phông màu trắng do H giao nộp, có dính máu của anh Vũ Văn D, nay không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Các vấn đề khác: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Đối với giấy tờ tùy thân của bị cáo (căn cước công dân, sổ hộ khẩu...) có sự sai lệch về ngày sinh so với giấy khai sinh, bị cáo có nghĩa vụ liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để điều chỉnh lại những giấy tờ này theo giấy khai sinh.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự; điểm d khoản 1 Điều 125; khoản 4 Điều 328 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Thị Thu H phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Thị Thu H 30 (ba mươi) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 60 (sáu mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường M, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo H có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của

pháp luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo H cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể buộc bị cáo H phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn tạm giam theo Quyết định tạm giam số 362/2020/HSST- QĐTG ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố HL. Tuyên trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Trịnh Thị Thu H nếu không bị tạm giam về một tội phạm khác.

Căn cứ: Điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) con dao; 01 (một) quần dài màu xanh; 01 (một) áo phông màu trắng theo Biên bản giao nhận vật chứng số 78/BB-THA ngày 05 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố HL, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Trịnh Thị Thu H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Trịnh Thị Thu H; Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Vũ Văn C, bà Nguyễn Thị Ng, chị Hoàng Thu H1; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan ông Trịnh Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP HL;
- Cơ quan điều tra CA TP HL;
- Cơ quan THAHS công an TP HL;
- Chi cục THADS TP HL;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;Đại diện bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu HS- VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Nguyễn Thị Bạch Bích**

bị cáo đã nhìn thấy con dao và đã cầm lấy để dọa B.

Việc bị cáo gây thương tích cho anh D không phải là cố ý. Việc anh D bị thương dẫn đến tử vong là nằm ngoài ý muốn của bị cáo, bản thân bị cáo hoàn toàn không có ý thức tước đoạt tính mạng của anh D. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; đã tHnh khẩn khai báo về Hnh vi phạm tội của mình; trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã tác động để gia đình đến xin lỗi và bồi thường cho gia đình anh Vũ Văn D một cách kịp thời, được gia đình anh D xin giảm nhẹ hình phạt; Bố bị cáo là ông Trịnh Văn Th là người có công với cách mạng, được nH nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Tuy nhiên cũng xét thấy bị cáo không cố ý gây thương tích cho anh D, việc anh D bị tử vong là ngoài ý muốn của bị cáo. Bởi lẽ: Trước khi sự việc xảy ra giữa bị cáo và anh D có mối quan hệ quen biết, thân thiết. bị cáo không có mâu thuẫn gì với anh D. Mục đích anh D đến là để can ngăn mâu thuẫn giữa bị cáo và anh B. Tuy nhiên khi bị cáo cầm dao quay lại để dọa B thì không biết D lao đến ôm bị cáo từ phía sau nên đã đâm dao vào D. Như vậy, việc bị cáo gây thương tích cho anh D không phải là cố ý. Việc anh D bị thương dẫn đến tử vong là nằm ngoài mong muốn của bị cáo, bản thân bị cáo hoàn toàn không có ý thức tước đoạt tính mạng của anh D. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng; đã tHnh khẩn khai báo về Hnh vi phạm tội của mình; trong thời gian bị tạm giam bị cáo đã tác động để gia đình đến xin lỗi và bồi thường cho gia đình anh Vũ Văn D một cách kịp thời, được gia đình anh D xin giảm nhẹ hình phạt; Bố bị cáo là ông Trịnh Văn Th là người có công với cách mạng, được nH nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì, vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định

tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Xét tính chất, mức độ của Hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy không cần thiết phải cách ly khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

khai nhận: Vì phát hiện anh B nhắn tin với người yêu cũ nên giữa H và anh B đã cãi nhau. Sau khi được anh D và anh Qu đến can ngăn lần thứ nhất, anh D đưa H lên trên đường còn anh Qu vẫn ở lại phòng trọ với anh B. Sau khi bình tĩnh lại, H cùng anh D và cả anh Nhật Anh (gặp anh Nhật Anh trên đường) xuống phòng trọ để nói chuyện với anh B. Tại đây giữa H và anh B lại tiếp tục cãi nhau. Do anh B định đánh H nên H lấy con dao trên bếp định dọa anh B thì anh D lao đến ôm giữ H nên con dao trên tay H đã *vô tình* đâm trúng mạn sườn trái của anh D. Sự việc xảy ra quá bất ngờ và ngoài ý muốn của H.